

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC SÁP NHẬP TỈNH NINH THUẬN VÀ TỈNH KHÁNH HÒA THÀNH TỈNH KHÁNH HÒA MỚI ĐỐI VỚI PHÁT TRIỂN KINH TẾ ĐỊA PHƯƠNG

PHAN THỊ NGỌC DIỄM¹ - ĐẶNG MINH TUẤN²

Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh

Nong Lam University Ho Chi Minh City)

* Email: diem.ptn@hcmuaf.edu.vn

Ngày nhận bài: 10/8/2026

Ngày sửa bài: 27/8/2026

Ngày duyệt đăng bài: 10/9/2026

Tóm tắt:

Nghiên cứu nhằm đánh giá bước đầu tác động của việc sáp nhập tỉnh Ninh Thuận và tỉnh Khánh Hòa thành tỉnh Khánh Hòa mới đối với phát triển kinh tế địa phương thông qua phân tích các chỉ tiêu về quy mô kinh tế, đầu tư, du lịch, năng lượng, nông nghiệp. Nghiên cứu sử dụng phương pháp thống kê mô tả, so sánh nhằm đánh giá hiệu quả kinh tế trong giai đoạn đầu thực hiện chính sách. Kết quả nghiên cứu cho thấy, việc sáp nhập góp phần mở rộng quy mô không gian kinh tế, tăng cường khả năng liên kết, tạo điều kiện thu hút đầu tư vào các lĩnh vực du lịch, năng lượng tái tạo, logistics và kinh tế biển. Đồng thời, quá trình này cũng đặt ra một số thách thức như sự thay đổi về cơ cấu quản lý, yêu cầu đồng bộ quy hoạch phát triển.

Từ khóa: sáp nhập đơn vị hành chính, phát triển kinh tế địa phương, Khánh Hòa, Ninh Thuận, đánh giá chính sách

Assessing the impact of the merger of Ninh Thuan Province into Khanh Hoa Province on local economic development

Abstract:

This study provides a preliminary assessment of the impact of the merger of Ninh Thuan and Khanh Hoa provinces into the new Khanh Hoa Province on local economic development by analyzing indicators related to economic scale, investment, tourism, energy, and agriculture. Descriptive statistical and comparative methods are employed to evaluate economic performance during the initial stage of policy implementation. The findings indicate that the merger has expanded the economic space, strengthened regional linkages, and created favorable conditions for attracting investment in tourism, renewable energy, logistics, and the marine economy. At the same time, the process has generated several challenges, including changes in the administrative management structure and the need to harmonize development planning.

Keywords: administrative unit merger, local economic development, Khanh Hoa, Ninh Thuan, policy evaluation

1. Đặt vấn đề

Việc sáp nhập tỉnh Ninh Thuận với tỉnh Khánh Hòa thành tỉnh Khánh Hòa mới từ tháng 7/2025 là một dấu mốc quan trọng trong quá trình tổ chức lại đơn vị hành chính ở Việt Nam. Trước khi sáp nhập, Khánh Hòa và Ninh Thuận có những lợi thế phát triển khác nhau nhưng bổ trợ lẫn nhau. Khánh Hòa nổi bật với kinh tế biển, hệ thống cảng nước sâu, dịch vụ logistics, du lịch quốc tế và công nghiệp chế biến. Trong khi đó, Ninh Thuận có lợi thế về năng lượng tái tạo, nông nghiệp đặc thù thích ứng với điều kiện khô hạn, kinh tế biển và quỹ đất phát triển công nghiệp năng lượng. Việc hợp nhất hai địa phương tạo ra kỳ vọng về sự hình thành một không gian kinh tế ven biển có quy mô lớn hơn, gia tăng khả năng liên kết vùng và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu tác động của sáp nhập đối với phát triển kinh tế địa phương có ý nghĩa cả về mặt lý luận và thực tiễn. Về mặt lý luận, nghiên cứu góp phần bổ sung bằng chứng cho các nghiên cứu về quản trị địa phương, phát triển vùng và đánh giá chính sách công. Về mặt thực tiễn, kết quả nghiên cứu có thể cung cấp cơ sở tham khảo cho các cơ quan quản lý trong quá trình hoàn thiện quy hoạch, phân bổ nguồn lực và xây dựng các chính sách phát triển kinh tế phù hợp với điều kiện của tỉnh Khánh Hòa sau sáp nhập.

2. Cơ sở lý thuyết và phương pháp nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý thuyết

Lý thuyết phát triển kinh tế địa phương

Theo quan điểm của Ngân hàng Thế giới (World Bank, 2024), phát triển kinh tế địa phương không chỉ phụ thuộc vào tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP), mà còn chịu ảnh hưởng bởi chất lượng thể chế, mức độ liên kết vùng, khả năng thu hút đầu tư và hiệu quả sử dụng các nguồn lực công.

Lý thuyết lợi thế kinh tế theo quy mô (Economies of Scale)

Lý thuyết Economies of Scale cho rằng, khi quy mô của một tổ chức hoặc một đơn vị kinh tế được mở rộng, chi phí bình quân có xu hướng giảm và hiệu quả hoạt động có thể tăng lên nhờ tận dụng tốt hơn nguồn lực, hạ tầng và thị trường.

Đối với đơn vị hành chính cấp tỉnh, việc mở rộng quy mô về diện tích, dân số và nguồn lực có thể tạo ra các lợi ích, như: giảm chi phí quản lý, mở rộng thị trường lao động, nâng cao khả năng huy động vốn đầu tư, tăng sức hấp dẫn đối với các nhà đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương.

Tuy nhiên, lý thuyết này cũng chỉ ra, nếu quy mô vượt quá khả năng quản lý hoặc thiếu sự phối hợp trong điều hành thì hiệu quả theo quy mô có thể không đạt được như kỳ vọng.

Lý thuyết liên kết vùng (Regional Integration)

Lý thuyết liên kết vùng cho thấy, tăng trưởng kinh tế của một địa phương không chỉ phụ thuộc vào nội lực mà còn chịu ảnh hưởng mạnh mẽ bởi mức độ kết nối với các địa phương lân cận. Liên kết vùng giúp giảm chi phí logistics, mở rộng thị trường tiêu thụ, hình thành chuỗi giá trị, tăng khả năng thu hút đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Lý thuyết đánh giá chính sách công (Policy Evaluation)

Đánh giá chính sách công là quá trình xem xét mức độ đạt được của một chính sách thông qua việc phân tích các tác động về kinh tế, xã hội và quản trị.

Theo OECD, đánh giá chính sách cần xem xét ít nhất 4 khía cạnh: hiệu lực, hiệu quả, tính phù hợp và tính bền vững.

2.2. Mô hình và giả thuyết nghiên cứu

Dựa trên các lý thuyết trên, nghiên cứu đề xuất Khung đánh giá tác động kinh tế sau sáp nhập gồm 4 nhóm tiêu chí chính:

Nhóm tiêu chí	Nội dung đánh giá	Chỉ tiêu dự kiến
Quy mô kinh tế	Mức độ mở rộng nguồn lực sau sáp nhập	Diện tích, dân số, GRDP bình quân đầu người
Đầu tư và huy động nguồn lực	Khả năng thu hút đầu tư và phát triển dự án	Vốn đầu tư toàn xã hội, số dự án FDI
Liên kết vùng	Mức độ kết nối giữa các khu vực	Hạ tầng giao thông, logistics, cảng biển, chuỗi du lịch
Năng lực cạnh tranh ngành	Hiệu quả của các ngành kinh tế chủ lực	Du lịch, năng lượng, nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ

Khung phân tích này được sử dụng xuyên suốt trong phần kết quả nghiên cứu nhằm đánh giá toàn diện tác động của việc sáp nhập tỉnh Ninh Thuận với tỉnh Khánh Hòa thành tỉnh Khánh Hòa mới. Việc kết hợp các chỉ tiêu định lượng với phân tích định tính giúp khắc phục hạn chế do chưa có hệ thống thống kê đầy đủ cho địa bàn Ninh Thuận cũ sau sáp nhập.

2.3. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng kết hợp các phương pháp sau:

Thống kê mô tả: Dùng để tổng hợp, mô tả các chỉ tiêu kinh tế của hai tỉnh trước sáp nhập và của tỉnh Khánh Hòa sau sáp nhập.

Phương pháp so sánh: So sánh theo thời gian (trước - sau sáp nhập) và so sánh theo không gian (giữa Khánh Hòa và Ninh Thuận trước sáp nhập) nhằm xác định những thay đổi về quy mô và cơ cấu kinh tế).

3. Kết quả và thảo luận kết quả nghiên cứu

3.1. Thay đổi về quy mô và không gian phát triển kinh tế

Sự mở rộng về diện tích, dân số và nguồn lực tạo tiền đề để nâng cao hiệu quả phân bổ đầu tư công, mở rộng thị trường lao động và tăng khả năng thu hút các dự án quy mô lớn. Kết quả này phù hợp với lý thuyết Economies of Scale, theo đó việc gia tăng quy mô lãnh thổ có thể tạo ra lợi thế về chi phí, tăng hiệu quả sử dụng hạ tầng và nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương.

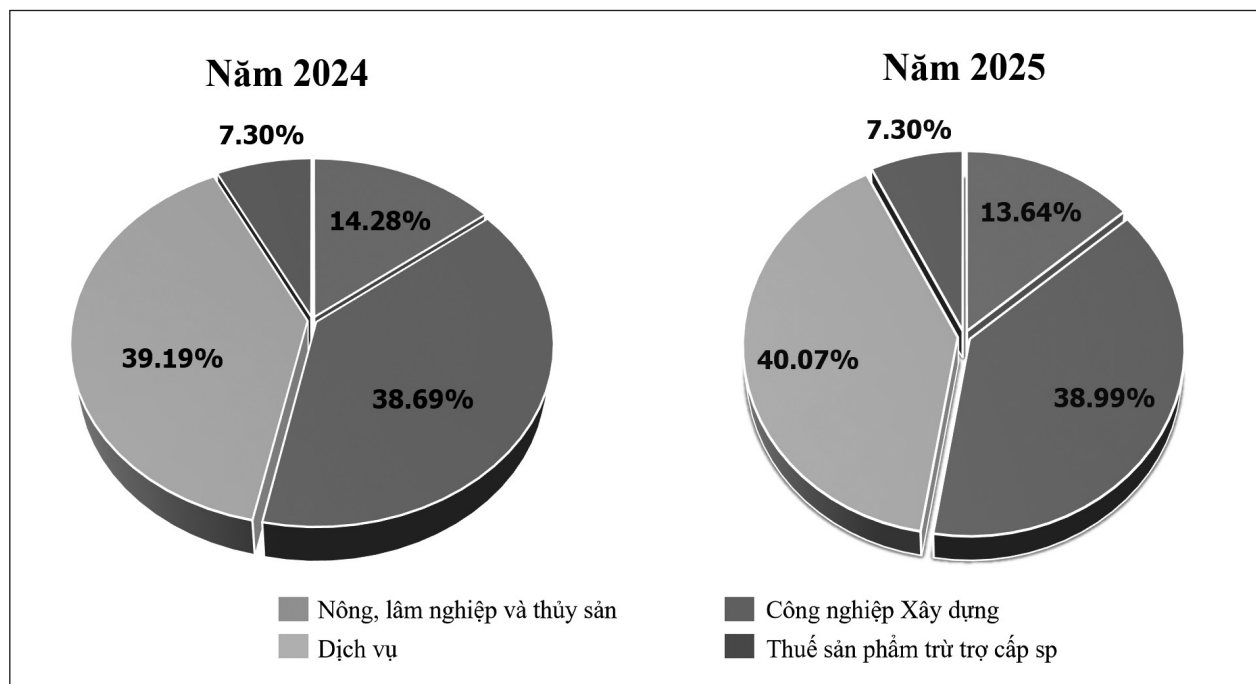
Bảng 1. Bảng so sánh diện tích, dân số và GRDP bình quân đầu người của Ninh Thuận và Khánh Hòa trước và sau sáp nhập

	Diện tích (km ²)	Dân số (nghìn người)	GRDP bình quân đầu người (triệu đồng)
Ninh Thuận	3.355	619,4	102,3
Khánh Hòa	5.200	1.279,1	114,2
Khánh Hòa mới sau sáp nhập	8.555	1.898,5	110,3

Nguồn: Niên giám thống kê 2025

Năm 2025, nền kinh tế tiếp tục duy trì xu hướng chuyển dịch cơ cấu theo hướng công nghiệp hóa và dịch vụ hóa. GRDP theo giá so sánh năm 2010 ước đạt 100.017,5 tỷ đồng, tăng 7,11% so với năm trước. Động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ khu vực công nghiệp và xây dựng với mức tăng 8,81%, tiếp đến là khu vực dịch vụ với mức tăng 7,81%. Trong khi đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chỉ tăng 0,83%. Về cơ cấu, tỷ trọng nông, lâm nghiệp và thủy sản giảm từ 14,82% xuống 13,64%, trong khi công nghiệp và xây dựng tăng từ 38,69% lên 38,99%, còn dịch vụ tăng từ 39,19% lên 40,07%. Đặc biệt, tỷ trọng dịch vụ đã vượt 40% GRDP, cho thấy vai trò ngày càng lớn của các hoạt động thương mại, du lịch, vận tải, lưu trú và các dịch vụ khác đối với tăng trưởng kinh tế.

Hình 1: Cơ cấu GRDP tỉnh Khánh Hòa theo giá hiện hành



Nguồn: <https://thongkekhánhhoa.nso.gov.vn/>

Quy mô lớn hơn cũng đồng nghĩa với yêu cầu cao hơn về năng lực điều phối, tích hợp quy hoạch và quản trị phát triển. Nếu quá trình điều hành thiếu đồng bộ, lợi thế về quy mô có thể không chuyển hóa thành tăng trưởng kinh tế thực chất.

3.2. Tác động đến thu hút đầu tư và phát triển hạ tầng

Một trong những tác động rõ nhất của sáp nhập là gia tăng sức hấp dẫn đầu tư nhờ hình thành một không gian kinh tế có tính hỗ trợ cao. Khánh Hòa vốn có lợi thế về cảng biển nước sâu, sân bay quốc tế Cam Ranh và khu kinh tế Vân Phong; trong khi Ninh Thuận có quỹ đất, điều kiện tự nhiên thuận lợi cho phát triển năng lượng tái tạo và các dự án công nghiệp quy mô lớn.

Bảng 2. Vốn đầu tư phát triển của Ninh Thuận và Khánh Hòa trước và sau sáp nhập

	Năm 2024 (tỷ đồng)	Năm 2025 (tỷ đồng)
Ninh Thuận	20.300	
Khánh Hòa	80.569	
Khánh Hòa mới sau sáp nhập	100.869	107.880

Nguồn: Niên giám thống kê 2024, 2025

Việc kết hợp các lợi thế này tạo điều kiện hình thành chuỗi đầu tư liên hoàn từ hạ tầng cảng biển, logistics đến công nghiệp năng lượng và dịch vụ. Điều này giúp nâng cao khả năng thu hút các dự án có quy mô vốn lớn và tăng cường liên kết giữa các ngành kinh tế.

Theo các báo cáo kinh tế - xã hội năm 2025, tỉnh Khánh Hòa sau sáp nhập tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng khá, nhiều chỉ tiêu kinh tế đạt và vượt kế hoạch, trong đó GRDP tăng khoảng 7,11%, thu ngân sách vượt dự toán và lượng khách du lịch tiếp tục tăng mạnh. Bảng 3

Việc mở rộng quy mô phát triển đã góp phần nâng cao năng lực huy động nguồn lực, mặc dù chưa thể khẳng định toàn bộ mức tăng trưởng này xuất phát từ tác động của sáp nhập.

Bảng 3. Đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI) tỉnh Ninh Thuận và Khánh Hòa trước và sau sáp nhập

	Năm 2024		Năm 2025	
	Số dự án	Tổng vốn đăng ký (triệu USD)	Số dự án	Tổng vốn đăng ký (triệu USD)
Ninh Thuận	62	2.667,6		
Khánh Hòa	123	4.433,6		
Khánh Hòa mới sau sáp nhập	185	7.101,2	197	7.413

Nguồn: Niên giám thống kê 2024, 2025

3.3. Tác động đến phát triển du lịch

Du lịch được kỳ vọng hưởng lợi nhiều nhất từ quá trình sáp nhập. Trước sáp nhập, Khánh Hòa là trung tâm du lịch biển hàng đầu cả nước với hệ thống dịch vụ phát triển và khả năng thu hút khách quốc tế cao, Ninh Thuận có nhiều tài nguyên du lịch tự nhiên và văn hóa đặc sắc như Vườn quốc gia Núi Chúa, vịnh Vĩnh Hy, bãi biển Ninh Chữ và di sản văn hóa Chăm, nhưng quy mô thị trường và khả năng kết nối còn hạn chế. Sau sáp nhập, việc hình thành tuyến du lịch liên hoàn từ Vân Phong - Nha Trang - Cam Ranh - Bình Tiên - Vĩnh Hy - Ninh Chữ - Cà Ná giúp kéo dài thời gian lưu trú của du khách, đa dạng hóa sản phẩm du lịch và mở rộng khả năng khai thác thị trường. Thay vì cạnh tranh, hai khu vực có xu hướng bổ sung cho nhau: Khánh Hòa phát huy lợi thế về hạ tầng và thị trường, còn Ninh Thuận bổ sung các sản phẩm du lịch sinh thái, trải nghiệm và văn hóa. Bảng 4

Bảng 4. Số liệu du lịch tỉnh Ninh Thuận và Khánh Hòa trước và sau sáp nhập

	Năm 2024		Năm 2025	
	Số lượt khách (nghìn lượt)	Doanh thu (tỷ đồng)	Số lượt khách (nghìn lượt)	Doanh thu (tỷ đồng)
Ninh Thuận	3.460	3.900		
Khánh Hòa	10.800	53.151		
Khánh Hòa mới sau sáp nhập	14.260		16.378	67.044,1

Nguồn: Niên giám thống kê 2024, 2025

Theo định hướng phát triển du lịch sau sáp nhập, việc liên kết tài nguyên giữa hai địa phương được xem là cơ hội để xây dựng thương hiệu du lịch biển và du lịch xanh có quy mô lớn hơn.

3.4. Tác động đến phát triển năng lượng và kinh tế biển

Năng lượng được xem là lĩnh vực có tiềm năng tạo ra lợi thế cạnh tranh mới cho tỉnh Khánh Hòa sau sáp nhập.

Trước đây, Ninh Thuận là địa phương dẫn đầu cả nước về phát triển điện gió và điện mặt trời nhờ điều kiện bức xạ và tốc độ gió thuận lợi. Năm 2024, Ninh Thuận có 57 dự án điện gió, điện mặt trời và thủy điện với tổng công suất 3.749,942 MW; sản lượng điện phát lên hệ thống quốc gia khoảng 8,7 tỷ kWh/năm. Đáng chú ý, ngành năng lượng năm 2024 chiếm 17,2% GRDP và đóng góp khoảng 1.163 tỷ đồng cho ngân sách tỉnh. Trong khi đó, Khánh Hòa có lợi thế về cảng biển, hạ tầng logistics và dịch vụ kỹ thuật phục vụ các dự án năng lượng.

Số liệu của Cục Thống kê Khánh Hòa (2025) cho thấy, năm 2024, Ninh Thuận đạt 146.054 tấn thủy sản, trong khi Khánh Hòa đạt 123.658 tấn.

Ninh Thuận có lợi thế đặc biệt về tôm giống: năm 2024, sản lượng giống thủy sản đạt trên 45,1 tỷ con, trong đó tôm giống của tỉnh cung ứng trên 30% nhu cầu cả nước. Sản lượng khai thác thủy sản đạt hơn 132.696 tấn.

Trong khi đó, Khánh Hòa có thế mạnh nổi bật về nuôi biển, chế biến và xuất khẩu thủy sản. Năm 2024, kim ngạch xuất khẩu thủy sản của tỉnh đạt 829 triệu USD; toàn tỉnh có khoảng 140.000 lồng nuôi, sản lượng thủy sản nuôi khoảng 18.000 tấn/năm.

Sau sáp nhập, sự kết hợp giữa vùng phát triển năng lượng của Ninh Thuận với hệ thống hạ tầng của Khánh Hòa tạo điều kiện hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất điện, truyền tải, dịch vụ kỹ thuật đến xuất nhập khẩu thiết bị. Đồng thời, khu vực Cà Ná và Vân Phong có khả năng bổ trợ lẫn nhau trong phát triển công nghiệp năng lượng, cảng biển và logistics.

3.5. Tác động đến nông nghiệp và liên kết chuỗi giá trị

Sáp nhập cũng mở ra cơ hội tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng liên kết vùng. Ninh Thuận có nhiều sản phẩm nông nghiệp đặc thù như nho, táo, măng tây xanh, tỏi và tôm giống. Trong khi đó, Khánh Hòa có thị trường tiêu thụ lớn hơn, hệ thống logistics phát triển hơn và khả năng kết nối với các trung tâm du lịch. Sự kết hợp này tạo điều kiện xây dựng chuỗi giá trị từ sản xuất - chế biến - tiêu thụ, đồng thời gia tăng khả năng quảng bá nông sản thông qua hoạt động du lịch. Đây là hướng phát triển phù hợp với chiến lược nâng cao giá trị gia tăng của ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn.

4. Kết luận

Nghiên cứu được thực hiện nhằm đánh giá bước đầu tác động của việc sáp nhập 2 tỉnh Ninh Thuận và Khánh Hòa thành tỉnh Khánh Hòa mới đối với phát triển kinh tế địa phương trong bối cảnh thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính của Đảng và Nhà nước. Trên cơ sở tổng hợp tài liệu, phân tích dữ liệu thống kê, nghiên cứu đã làm rõ những thay đổi bước đầu về quy mô kinh tế, liên kết vùng và triển vọng phát triển của tỉnh Khánh Hòa sau sáp nhập.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, việc sáp nhập đã tạo ra một không gian phát triển kinh tế rộng lớn hơn, kết hợp các lợi thế bổ sung của hai địa phương. Nếu trước đây Khánh Hòa nổi bật với vai trò trung tâm du lịch, dịch vụ, cảng biển và logistics của khu vực Nam Trung Bộ thì Ninh Thuận có thế mạnh về năng lượng tái tạo, nông nghiệp đặc thù, quỹ đất phát triển công nghiệp và kinh tế biển. Sau sáp nhập, sự kết hợp này tạo điều kiện hình thành chuỗi liên kết phát triển từ Vân Phong - Nha Trang - Cam Ranh đến Vĩnh Hy - Ninh Chữ - Cà Ná, góp phần mở rộng quy mô thị trường, nâng cao khả năng thu hút đầu tư và gia tăng tính kết nối giữa các ngành kinh tế.

Kết quả phân tích cũng cho thấy, các lĩnh vực có tiềm năng hưởng lợi rõ nét nhất gồm du lịch, năng lượng, kinh tế biển, logistics và nông nghiệp giá trị cao. Đặc biệt, việc kết nối hệ thống cảng biển, sân bay, hạ tầng giao thông với vùng phát triển năng lượng và nông nghiệp của Ninh Thuận mở ra khả năng hình thành các chuỗi giá trị mới, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Khánh Hòa trong vùng Duyên hải Nam Trung Bộ.

Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra, hiệu quả của việc sáp nhập chưa thể đánh giá đầy đủ trong ngắn hạn. Những thay đổi về cơ cấu tổ chức, tích hợp quy hoạch, phân bổ nguồn lực và hệ thống thống kê đang trong quá trình hoàn thiện. Bên cạnh đó, việc chưa có số liệu thống kê riêng cho khu vực Ninh Thuận cũ sau sáp nhập là một hạn chế đáng kể trong việc lượng hóa chính xác tác động của chính sách ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Tổng cục Thống kê. (2025). Niên giám thống kê Việt Nam 2024. Nhà xuất bản Thống kê.
- Cục Thống kê tỉnh Khánh Hòa. (2025). Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa năm 2024.
- Cục Thống kê tỉnh Ninh Thuận. (2025). Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Thuận năm 2024.
- Cục Thống kê tỉnh Khánh Hòa. (2025). Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa năm 2025
- OECD Development Assistance Committee. (2020). Better criteria for better evaluation: Revised evaluation criteria definitions and principles for use.
- World Bank. (2024). Vietnam 2045: Trading up in a changing world.